

Số: 4/QĐ-THMC

Minh Châu, ngày 7 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách Năm 2025

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 về việc sửa đổi bổ sung một số điều Thông tư số 61/2017-BTC ngày 15/ 6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách hỗ trợ;

Xét đề nghị của kế toán trường Tiểu học Minh Châu

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán NSNN 2025 của Trường Tiểu học Minh Châu.

(Có biểu mẫu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Thời gian từ ngày 7 tháng 01 năm 2025 đến ngày 7 tháng 02 năm 2025.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Kế toán đơn vị và các bộ phận liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:;

- Lưu :VT, KT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

A red circular official stamp of the school is placed over a blue ink signature. The stamp contains the text 'TRƯỜNG TIỂU HỌC MINH CHÂU' in the center and 'ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ MINH CHÂU' around the perimeter. A small star is at the bottom of the stamp.

Lê Thị Thương

Biểu số 3

Đơn vị: Trường THMinh Châu

Chương: 622

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Minh Châu ngày 7 tháng 01 năm 2025

CÔNG KHAI DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NĂM 2025

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trường TH Minh Châu công khai tình hình thực hiện thu-chi ngân sách năm 2025 như sau:

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện năm 2025	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	12.659.940.000	12 659 940 000		
	Tiền lương	6 049 280 000	6 049 280 000		
	Lương theo ngạch, bậc	6.049.280.000	5.968.956.000		
	Phụ cấp lương	3 583 028 000	3 583 028 000		
	Phụ cấp chức vụ	65 988 000	65 988 000		
	Phụ cấp làm đêm, làm thêm giờ				
	Phụ cấp nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm	11 232 000	11 232 000		
	Phụ cấp ưu đãi nghề	2 011 511 000	2 011 511 000		
	Phụ cấp trách nhiệm theo nghề, theo công việc	14 040 000	14 040 000		

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện năm 2025	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
	Phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nghề	1 423 755 000	1 423 755 000	.	
	Chế độ T dục Thể thao	56 502 000	56 502 000		
	Các khoản đóng góp	1 652 896 000	1 652 896 000		
	Bảo hiểm xã hội	1 205 374 000	1 205 374 000		
	Bảo hiểm y tế	223 761 000	223 761 000		
	Kinh phí công đoàn	149 174 000	149 174 000		
	Bảo hiểm thất nghiệp	74 587 000	74 587 000		
	Thanh toán dịch vụ công cộng	78 000 000	78 000 000		
	Tiền điện	78 000 000	78 000 000		
	Vật tư văn phòng	70 500 000	70 500 000		
	Văn phòng phẩm	10 500 000	10 500 000		
	Mua sắm công cụ, dụng cụ văn phòng	45 000 000	45 000 000		
	Vật tư văn phòng khác	15 000 000	15 000 000		
	Thông tin, tuyên truyền, liên lạc	19 500 000	19 500 000		
	Thuê bao kênh vệ tinh, thuê bao cáp truyền hình, cước phí Internet, thuê đường truyền mạng	4 500 000	4 500 000	.	
	Tuyên truyền, quảng cáo				
	Phim ảnh, ấn phẩm truyền thông, sách, báo, tạp chí thư viện	15 000 000	15 000 000		
	Thưởng theo ND 73/NĐCP	588 564 000	588 564 000		
	Thưởng GV đạt các danh hiệu năm học	51 172 000	51 172 000		
	Công tác phí	35 800 000	35 800 000		
	Tiền vé máy bay, tàu xe				
	Phụ cấp công tác phí	25 000 000	25 000 000		
	Tiền thuê phòng trọ				
	Khoản công tác phí	10 800 000	10 800 000		
	Chi phí thuê mướn	207 000 000	207 000 000		
	lao động hợp đồng thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ theo ND 111/2022/NĐ-CP	135 000 000	135 000 000		
	hợp đồng thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập theo ND 111/2022/NĐ-CP	72 000 000	72 000 000		
	Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng	55 000 000	55 000 000		
	Nhà cửa				
	Các thiết bị công nghệ thông tin	55 000 000	55 000 000		
	Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn	58 200 000	58 200 000		
	Tài sản và thiết bị văn phòng	58 200 000	58 200 000		
	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	20 000 000	20 000 000		
	Chi mua hàng hóa, vật tư	20 000 000	20 000 000		
	Đồng phục, trang phục, bảo hộ lao động				
	Chi khác	20 000 000	20 000 000		

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện năm 2025	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
	Chi tiếp khách	5 000 000	5 000 000		
	Chi các khoản khác	15 000 000	15 000 000		
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	171 000 000	171 000 000		
	Phụ cấp lương	156 000 000	156 000 000		
	Phụ cấp làm đêm, làm thêm giờ	156 000 000	156 000 000		
	Học bổng và hỗ trợ khác cho học sinh, sinh viên, cán bộ đi học				
	Hỗ trợ đối tượng chính sách chi phí học tập				
	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	15 000 000	15 000 000		
	Chi mua hàng hóa, vật tư	15 000 000	15 000 000		
	Chi hỗ trợ và giải quyết việc làm				

Minh Châu ngày 7 tháng 01 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Thương